

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở HUYỆN LÂM THAO TỈNH PHÚ THỌ (2010-2015)

THS HOÀNG THỊ PHƯƠNG LOAN

Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Qua hơn 5 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (2010-2015), bộ mặt nông thôn huyện Lâm Thao đã có những bước chuyển lớn, đời sống nhân dân được nâng lên rõ rệt. Đó là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Đảng bộ huyện Lâm Thao, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và đặc biệt là vai trò của nhân dân trong xây dựng và thụ hưởng những thành quả của nông thôn mới.

1. Chủ trương và quá trình thực hiện

Quán triệt NQTƯ 7 khóa X (5-8-2008) “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” của Đảng; thực hiện Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP, ngày 28-10-2008, của Chính phủ “Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Quyết định 491/QĐ-TTg, ngày 16-9-2009, của Thủ tướng Chính phủ “Về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới”; ngày 20-11-2009, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TU về “Phát triển nông thôn mới của tỉnh Phú Thọ đến năm 2020”. Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Lâm Thao đã nhanh chóng cụ thể hóa Nghị quyết số 28 của Tỉnh ủy thành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Huyện ủy Lâm Thao đã xây dựng và đề ra kế hoạch thực hiện NQTƯ 7 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”, ban hành 7 nghị quyết và 3 kết luận cụ thể từng vấn đề.

Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết số 18/2010/NQ-HĐND, ngày 28-12-2010, “Về xây dựng nông thôn mới huyện Lâm Thao đến năm 2015”. UBND huyện xây dựng, ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác xây dựng nông thôn mới (XDNTM) trên địa bàn. Để thực hiện kế hoạch của Huyện ủy, UBND huyện, đảng ủy, UBND các xã đều có nghị quyết, kế hoạch và thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình, Ban Quản lý cấp xã, Ban Phát triển thôn để triển khai XDNTM trên từng địa bàn thôn, xóm, khu dân cư.

Trong năm 2011, UBND huyện đã ra quyết định phê duyệt quy hoạch XDNTM của 100% xã; quyết định phê duyệt dự toán phát triển sản xuất cho 10 xã; xây dựng Chương trình số 01-CTr/BCĐ-UBMTTQ, ngày 8-9-2011, về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM. Ngoài ra, UBND huyện cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trực tiếp công tác XDNTM, tiêu biểu như: Văn bản số 2082/UBND-NN, ngày 21-11-

2011, chỉ đạo xây dựng panô tuyên truyền công tác XDNTM; Văn bản số 2083/UBND-NN, ngày 21-11-2011, về đẩy nhanh tiến độ thực hiện, quản lý hiệu quả dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình XDNTM năm 2011; Văn bản số 71/UBND-NN, ngày 8-2-2012, về việc xin ý kiến thực hiện một số giải pháp đẩy nhanh tiến độ XDNTM tại xã điểm Sơn Dương; Văn bản số 474/UBND-NN, ngày 18-5-2012, về việc chỉ đạo lập và phê duyệt đề án XDNTM giai đoạn 2010-2015; Văn bản số 719/UBND-NN, ngày 13-7-2012, về việc xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM giai đoạn 2013-2015; Văn bản số 781/UBND-NN, ngày 31-7-2012, về việc chỉ đạo rà soát, đăng ký chi tiêu, danh sách xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2012...

Cùng với việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trong từng giai đoạn, hằng năm, huyện cũng xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; đồng thời thường xuyên củng cố Ban Chỉ đạo, bộ phận giúp việc các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò chủ thể của người dân và tập trung mọi nguồn lực, đến hết năm 2015, toàn huyện Lâm Thao có 10/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 2/12 xã cơ bản đạt chuẩn (đã đạt 16/19 và 17/19 tiêu chí) đưa Lâm Thao trở thành huyện đạt chuẩn nông thôn mới đầu tiên của tỉnh Phú Thọ và của cả vùng trung du miền núi phía Bắc.

Về công tác triển khai chương trình

Công tác tuyên truyền: Để phát huy vai trò chủ thể của người dân và sức mạnh từ nhân dân, công tác tuyên truyền được đặc biệt chú trọng. Công tác tuyên truyền được thực hiện đến từng khu dân cư, hộ gia đình với các hình thức: tổ chức nói chuyện, tuyên truyền bằng tờ rơi, triển khai bằng văn bản, viết bài trên báo, đăng tin phát thanh... Trong tuyên truyền, chú trọng lấy điển hình từ thực tế phong trào, các mô hình hiệu quả, các cách làm

hay, sáng tạo, triển khai sâu rộng khẩu hiệu “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Công tác huy động nguồn lực: Tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, huy động tối đa nguồn lực của địa phương (nguồn vốn từ cấp đất, đầu giá quyền sử dụng đất...) để tổ chức triển khai thực hiện chương trình XDNTM. Thực hiện có hiệu quả việc huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp, lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn và vốn đóng góp của nhân dân (ngày công, mua vật liệu xây dựng, hiến đất,...) để đầu tư các dự án phát triển sản xuất, đường giao thông nông thôn, các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật... Trong 5 năm, nguồn vốn huy động cho XDNTM đạt trên 5.200 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước là 6,4%, vốn doanh nghiệp là 25,8%, vốn vay là 35,5%, vốn tự đầu tư và đóng góp của nhân dân 31,0%, vốn hợp tác xã doanh nghiệp 1,3%¹.

Về thực hiện các nội dung XDNTM

Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Huyện đã tập trung chỉ đạo ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất theo định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp và liên kết 4 nhà; chỉ đạo rà soát quy hoạch sử dụng đất đai, thực hiện dồn đổi ruộng đất tạo điều kiện cho phát triển sản xuất theo chương trình nông nghiệp trọng điểm của tỉnh, chú trọng phát triển các trang trại, gia trại; mô hình cánh đồng lớn.

Xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Ban Chỉ đạo XDNTM tiến hành rà soát danh mục các công trình, dự án cấp bách cần ưu tiên tập trung đầu tư để hoàn thành. Thống nhất chỉ đạo và tổ chức thực hiện để đảm bảo yêu cầu về tiến độ và khả năng cân đối ngân sách, chỉ đạo lựa chọn nhóm công trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn xã hội hóa (của nhân dân và

doanh nghiệp) để đầu tư, đặc biệt làm tốt phong trào xã hội hóa làm đường giao thông nông thôn. Chú trọng huy động nguồn lực đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các công trình kết nối liên xã, các công trình phúc lợi cũng như cơ sở hạ tầng cấp huyện phục vụ các nhiệm vụ chung như các tuyến đường đối ngoại (Đường tỉnh lộ 324, 325, đường Dền Hùng-Cầu Phong Châu), Trung tâm văn hóa-thể thao-du lịch, hạ tầng trung tâm huyện.

Phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường. Sự nghiệp giáo dục-đào tạo tiếp tục phát triển toàn diện, chất lượng giáo dục được nâng lên, thuộc nhóm dẫn đầu của tỉnh, phổ cập giáo dục trung học cơ sở được giữ vững. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân có tiến bộ. Mạng lưới y tế vùng nông thôn trên địa bàn huyện được xây dựng, củng cố và phát triển. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực y tế phục vụ vùng nông thôn được quan tâm đầu tư. Tập trung chỉ đạo làm tốt việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, hạn chế gây ô nhiễm môi trường; thực hiện có hiệu quả chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ gìn an ninh trật tự. Xây dựng hệ thống chính trị cấp xã được huyện quan tâm, sát sao, đặc biệt là khâu rà soát đội ngũ cán bộ để củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã, và giải quyết tốt những vấn đề phát sinh ở nông thôn. Tập trung chỉ đạo đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; an ninh, trật tự xã hội ổn định.

2. Một số kinh nghiệm

Một là, tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất để không ngừng nâng cao đời sống cho người dân, gắn XDNTM với tái

cơ cấu ngành nông nghiệp, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng "Doanh nghiệp hóa sản phẩm, liên kết hóa sản xuất và xã hội hóa đầu tư", liên kết 4 nhà trong XDNTM; tiếp tục mở rộng cụm công nghiệp và kêu gọi đầu tư vào cụm công nghiệp, cụm làng nghề trên địa bàn, thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn để giải quyết việc làm cho lao động nhân rỗi tại địa phương và giảm nghèo bền vững; liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập cho người nông dân. Quan tâm đến công tác giáo dục, tổ chức tốt việc đào tạo nghề, nhất là những ngành nghề đáp ứng được nhu cầu của xã hội, của doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác chăm lo sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần ở nông thôn.

Hai là, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, coi đây là giải pháp hàng đầu nhằm giúp nhân dân nắm rõ chủ trương, cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của công tác XDNTM. Tuyên truyền để nhân dân thấy được vai trò, trách nhiệm của mình cùng chung tay XDNTM, từ đó tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, tham gia hiến đất, công trình trên đất, tiền và ngày công lao động xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Cán bộ, đảng viên là người nêu gương trong đóng góp sức người, sức của; phát huy quyền dân chủ, huy động vừa sức dân,... thực hiện tốt và hài hòa các giải pháp đó sẽ phát huy sức dân một cách hiệu quả.

Ba là, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị; trong đó xác định rõ vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Công tác hướng dẫn, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa từng phần việc tham gia phong trào XDNTM được đảm bảo chặt chẽ, thống nhất,

đồng bộ. Theo định kỳ, các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, qua đó kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Xây dựng nội quy, quy chế hoạt động, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, từng thành viên, phân cấp quản lý cụ thể, rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, không để bỏ lỡ cơ hội.

Bốn là, xác định công tác quy hoạch là tiền đề, cốt lõi, là định hướng trong thực hiện XDNTM: luôn luôn coi trọng, tôn trọng quy hoạch, thực hiện theo quy hoạch. Đồng thời quy hoạch, kế hoạch XDNTM phải cụ thể, chi tiết, xác định rõ nguồn lực, đảm bảo tính khả thi, phân công rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; nêu cao tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong triển khai thực hiện. Từ thực tiễn ở cơ sở có những lĩnh vực cụ thể cần điều chỉnh; việc điều chỉnh quy hoạch được bàn bạc rất kỹ giữa các cấp, các ngành; có những trường hợp phải lấy ý kiến từ nhân dân theo trình tự quy định.

Năm là, nắm vững thực tiễn địa phương, chi đạo sát sao quá trình XDNTM, đặc biệt ở những vùng trung du, miền núi. Việc triển khai chương trình XDNTM đảm bảo phù hợp với đặc điểm từng vùng và theo các bước đi cụ thể, vững chắc trong từng giai đoạn. Đối với vùng trung du, miền núi, XDNTM trên cơ sở Bộ tiêu chí quốc gia để định hướng hành động và là thước đo để đánh giá kết quả. Tuy nhiên, trong xây dựng đề án và chỉ đạo thực hiện, mỗi địa phương căn cứ vào đặc điểm, lợi thế và nhu cầu thiết thực của người dân để lựa chọn nội dung nào làm trước, nội dung nào làm sau, mức độ đến đâu cho phù hợp. Tạo điều kiện để mỗi địa phương tự chủ trong xác định nhu cầu thiết thực và việc phân bổ nguồn lực cũng tập trung ưu tiên hơn cho các nhu cầu thiết thực này. Lựa chọn cách làm chủ động, sáng tạo, phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng vùng, tránh rập khuôn, máy móc.

Sáu là, tập trung chỉ đạo làm tốt công tác huy động nguồn lực, lồng ghép các nguồn lực đầu tư cho chương trình. Bên cạnh nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ, chủ trọng huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực xã hội, nội lực tại chỗ, phát huy sức dân để chăm lo cuộc sống của dân, khắc phục tâm lý trông chờ, ỷ lại vào ngân sách của Nhà nước. Mọi vấn đề huy động sự đóng góp của dân cần được bàn bạc, công khai trong cộng đồng dân cư để nhân dân hiến kế, đề xuất cách thức thực hiện, nhân dân thấy được kết quả, lợi ích, từ đó tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong sử dụng nguồn lực phải ưu tiên cho mục tiêu phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của nhân dân.

Bảy là, tích cực kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các xã, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện và kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Kịp thời động viên, khen thưởng, biểu dương các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc. Ban Chỉ đạo XDNTM thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã giao đối với từng thành viên và các tổ chức đoàn thể. Các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết có lộ trình, thời gian, giải pháp cụ thể; kế hoạch phải có sự thống nhất giữa huyện và xã để triển khai thực hiện.

Ngày 28-12-2015. Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 2398/QĐ-TTg công nhận huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2015. Đây là sự ghi nhận thành quả và quá trình phấn đấu nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân toàn huyện.

1. Xem Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao: “Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (giai đoạn 2010- 2015)”.

CHỦ TRƯỞNG VÀ QUÁ TRÌNH CHỈ ĐẠO CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NÔNG NGHIỆP CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH HÒA BÌNH (2001-2010)

BÙI THỊ NGUYỆT QUỲNH

Trường Đại học Tây Bắc

Từ năm 2001 đến năm 2010, Đảng bộ tỉnh Hòa Bình đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu (CDCC) kinh tế nông nghiệp (KTNN), góp phần làm cho đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện. Quá trình lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh đã để lại nhiều kinh nghiệm có giá trị.

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2001-2005) xác định rõ quan điểm: “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn”. Về phương hướng, mục tiêu CDCC KTNN, Đại hội xác định: Phát huy cao nhất nội lực của tỉnh, thực hiện có hiệu quả sự hỗ trợ của Trung ương, tranh thủ mọi yếu tố thuận lợi trong nước và ngoài nước để nâng cao nhịp độ tăng trưởng kinh tế; CDCC kinh tế theo hướng CNH, HĐH nông nghiệp và nông thôn; khuyến khích mọi người, mọi nhà, mọi thành phần kinh tế hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo định hướng XHCN; khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên và sức lao động, ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, lĩnh vực tạo nhiều việc làm, xóa đói, giảm nghèo; quan tâm phát triển kinh tế-xã hội ở những vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn; phát triển kinh tế gắn với củng cố quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và an ninh an toàn xã hội; chất lượng đời sống vật chất và tinh

thần của nhân dân các dân tộc trong tỉnh được nâng lên đáng kể.

Tiếp đó, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2006-2010) nhấn mạnh, muốn phát triển phải tận dụng những cơ hội nhằm “khai thác các tiềm năng, huy động tối đa nguồn lực, tạo bước đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp và dịch vụ”². Đại hội XIV của tỉnh tiếp tục xác định phương hướng, mục tiêu phát triển kinh tế, CDCC KTNN gắn chặt với yêu cầu của thời kỳ mới: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, khai thác các tiềm năng, huy động tối đa nguồn lực, tạo bước đột phá về CDCC kinh tế theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp và dịch vụ, đảm bảo an ninh lương thực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế; tiếp tục xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.